

Hẹn đón mừng Xuân ở nước tôi

Xuân đến ngoài kia đất nước người
Một căn phòng trọ một mình tôi
Nhìn khung cửa nhỏ treo trên vách
Đông núi Xuân xưa lại nhớ thời

Tôi nhớ Xuân Việt Nam Cộng Hòa
Tuyển đầu được tổ quốc trao cho
Ngăn quân giặc Cộng đang nhòm góc
Để đón Xuân vui khắp mọi nhà

Tôi nhớ Xuân đơn vị núi rừng
Đêm Giao Thừa tiếng súng không ngừng
Chống quân xâm lược từ phương Bắc
Đồn ngã thù Xuân ghi chiến công

Tôi nhớ Xuân đô thị xóm làng
Đào mai tươi thắm nở bình an
Có anh lính trẻ nơi đồn vắng
Cười với hoa Xuân rực nắng vàng

Đông núi Xuân xưa vẫn nhớ đời
Vẫn mong tái ngộ trong ngày vui
Dừng đây giây phút rồi qua nhé
Hẹn đón mừng Xuân ở nước tôi

Đạm Kim Khôi

*Năm Mùi
Tản mạn
Về Dê*



Phiếm của Thành-Văn

Năm nay là năm Quý-Mùi. Theo Tử Vi, cũng là một năm tốt, vì trong dân gian có câu :

Người ta tuổi Ngọ, tuổi Mùi

Còn tôi thì vẫn ngâm ngùi tuổi Thân.

Sách cũng có chữ : Nam Đinh Nhâm, nữ Quý Giáp; nam có chữ Nhâm như Nhâm Ngọ, năm ngoài thì tốt. Còn nữ, có chữ Quý chữ Giáp thì tốt. Cho nên, năm Quý-Mùi này, nói chung tốt cho các cháu gái ra đời trong năm. Nhưng đó là nói về đại thể. Đi sâu vào việc nghiên cứu Tử-Vi; bàn về vận số con người, còn nhiều yếu tố khác ảnh hưởng đến chuyện giàu nghèo, sang hèn, sướng khổ, thọ yếu của một con người. Đó thật không phải chỗ kể viết phiếm này dám lạm bàn.

Tử vi Tây phương cũng có 12 con giáp. Nhưng Tây phương họ không tính con giáp theo năm, mà theo tháng sinh. Tuổi con dê trong Tử-vi Tây là Capricorn (Nam Dương), tuổi của những người sinh từ 22 tháng 12 đến 19 tháng 1. Vẫn theo Tử-vi Tây, người tuổi này có tính tình đàng hoàng (?!!) nhiều tham vọng, cẩn trọng, kiên nhẫn, bền chí, và thực tế.

Bài viết ngắn này cũng không có tham vọng nghiên cứu sâu về dê trên căn bản khoa học, hay dưới một khía cạnh nhất định nào khác. Người viết chỉ có chủ đích nhân năm con dê cầm tinh,

bàn phiếm chơi về nó, cốt là để mua vui cùng độc giả trong những ngày Xuân tha hương.

Sơ yếu lý-lịch họ hàng nhà dê.-

Trước tiên, tưởng cũng nên sưu tra một ít lý-lịch của họ hàng nhà Dê. Nếu không lục tung gia phả, thì cũng một tí lý-lịch “trích ngang” của hấn.

Dê có tên khoa học là *Capra prisca*, thuộc họ sừng rỗng (*Bovidae*).

Loài dê được con người thuần hoá từ khá lâu, khoảng chín ngàn năm trước. Đầu tiên ở vùng châu Á, và phía Đông Địa-trung-hải. Ngày nay hầu hết các giống dê hoang dã sinh sống ở châu Á. Ước tính có khoảng trên 300 (ba trăm) giống dê nhà.

Dê được nuôi để ăn thịt, lấy sữa và lấy len. Điều này có thể làm một số người ngạc nhiên. Vì ở Việt nam mình, thường chỉ nghe nói đến sữa dê và thịt dê. Ít khi nghe nói đến chuyện nuôi dê để lấy lông dệt len. Thực ra, trên thế giới có nhiều giống dê, như trên đã viết. Có những giống dê, nhất là ở các xứ lạnh, có bộ lông rất dày, nên dê cũng là một nguồn cung cấp len rất quan trọng. Chẳng hạn, giống dê Angora cho một loại len mịn (*silky wool*), dệt thành một loại vải có tên là mohair may quần tây, áo vét như chúng ta đã từng biết.

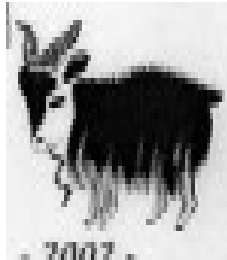
Thịt dê chỉ hảo đối với các sắc dân châu Á, các nước quanh khu vực Địa-trung-hải như Hy-lạp, Ý-đại-lợi, Thổ-nhĩ-kỳ và các nước châu Phi. Người Tây Âu và Bắc Mỹ không có tập quán ăn thịt dê. Chẳng hạn như ở Mỹ, người ta nuôi dê chủ yếu là để lấy sữa, và len, hơn là để ăn thịt. Trên toàn thế-giới hiện nay có khoảng gần 400 triệu con dê. Các nước nuôi nhiều dê nhất phải kể Ấn-độ với 65 triệu con. Trung-hoa có 55 triệu con. Mỹ chỉ có 4 triệu con . Ở Hoa-kỳ và Canada, giống dê nuôi để lấy sữa thường thấy nhất là giống Anglo-Nubian, còn gọi là dê Nubian. Thành phần trong sữa dê khác với sữa bò hay trâu, hơi béo hơn và nhiều protein hơn, nhưng lại dễ tiêu hơn sữa bò, nên rất tốt cho người già, trẻ em, và những người có bệnh bao tử. Những

người dị ứng với Protéin trong sữa bò có thể lại không sao cả khi uống sữa dê.

Ở Việt-nam, thịt dê không phải là loại thịt phổ biến. Thường chỉ để chế biến các món nhậu. Dân làng ve chai là chuộng nhất. Dân nhậu mỗi khi có dịp, thường khoai tụ tập nhau quanh chiếc lẩu dê. Có được chai gò đen pha huyết dê nữa thì khỏi nói. Bảo đảm ông nhậu, chẳng những bà không rầy mà còn khen. Các xì thẩu ở Chợ-lớn rất chuộng món dê hà năm (dê còn trong bào thai) hầm thuốc bắc. Nghe nói bỏ thì có bỏ thật, nhưng ác quá. Ăn vô có khi lại tổn thọ.

Trong Đông-y, hầu như tất cả các bộ phận của dê đều làm thuốc được (thịt, tiết, gan, dạ dày, tinh hoàn). Đặc biệt tinh hoàn dê được nam giới chiếu cố tận tình. Theo Tiến-sĩ Dược-khoa Đỗ-tát-Lợi, thịt dê vị ngọt, tánh rất nóng. Vào các kinh tỳ, vị, can. Bổ huyết, chữa chứng dương hư. Trẻ con bị chứng thích ăn đất, thịt dê nấu nước cho uống sẽ hết.

Thực phẩm của dê có thể là rau, trái cây, lá cây. Trong các thứ lá, dê rất thích lá dâu, lá cây so đũa, lá xoan (sấu dâu). Dê là loài ăn rất tạp. khan hiếm thực đớp cả những sợi dây người còn nói đã cả những lon thiếc đồ



Thực tế, dê không Nó chỉ ráng gặm cái để liếm láp chất keo trên lon, mà thôi.

Thậm chí ở những nơi phẩm, người ta thấy dê thừng lẫn giấy lộn. Có từng chứng kiến dê ăn hộp người ta vất đi. đến nỗi ăn tạp đến thế. nhãn trên lon đồ hộp ở mặt sau cái nhãn dán Thiên hạ nhìn ba chớp ba nháng, tưởng dê xơi cả lon thiếc. Có lẽ chính do đặc tính dễ ăn như vậy, dê sống được ở những vùng đất bạc, nghèo nguồn lương thực, như các vùng bán sa mạc, các vùng núi đá cheo leo.

Ăn uống “đạm bạc” như thế, nhưng trời sinh, dê lại nổi tiếng về sức mạnh tình dục. Dê đực “ nứt mắt” ra đã có thể “ làm ăn” được rồi. Nhưng tuổi nhảy cái tốt nhất là từ hai đến ba tuổi. Dê cái 4-5 tháng đã có khả năng sinh sản. Nhưng nên đợi cho dê cái

trên một tuổi hã y cho phối. Tốt nhất từ hai đến bốn tuổi. Một anh dê đực có thể “ phục vụ ” từ ba chục (30) cho đến năm chục (50) chị dê cái. Các nhà chăn nuôi dê cần để ý đến tỷ lệ này. Nếu ít đực quá, sức sinh sản kém, các chàng dê sẽ chóng hết “ xú quách ”. Ngược lại, nhiều đực quá, sẽ hại cái, các nàng dê sẽ khổ. Bởi các chàng dê không biết tự chế như con người, và pháp luật cũng không có khoản nào để bảo vệ “ phụ nữ dê ”, khi các anh chàng cứ xáp vô làm ầu. Kị ền ai ?

Tuy vậy, trong xã hội loài dê không phải là không có hiện tượng có những anh chàng dê đực bị chứng đồng tính luyến ái (gay), y như con người vậy. Phát hiện này có thể làm nhiều người ngạc nhiên và khó tin. Nhưng đây là sự thật. Trong thiên nhiên, tỷ lệ những anh chàng dê pê-đê khá cao, đến 7.5% lận. Theo như những nghiên cứu do nhóm của Tiến-sĩ Kay Larkin thuộc trường Đại-học Y-khoa Oregon trình bày trước hội nghị Khoa-học thần kinh Mỹ họp ở Orlando mới đây, thì trong một đàn dê đực, cứ 13 trụ thì có một trụ bị chứng đồng tính; chúng chỉ động hơn khi ngửi mùi của các con đực khác. Còn đối với các chị dê, các anh chàng này “ chê ”. Cũng theo phát hiện này, nguyên nhân là do Thùy Hypothalamus (vùng dưới đồi) trong não bộ. Ở những anh chàng dê pê-đê, thùy Hypothalamus có kích cỡ lớn hơn nhiều lần so với những chú dê bình thường. Tiết lộ này khiến cho các chị chàng “ ghê ” nhà ta rất khoái. Từ nay trở đi các “ em chàng ” tha hồ vin vào đó mà phân bua : “ Đó, thấy chưa ? Pê-đê có gì đâu. Trời sinh ra thế mà. Cứ nhìn lũ dê đực xem. Chúng nó “ dê ” thế, còn có con pê-đê, hướng hồ chi tụi này. Thôi nhé! Tụi nay đừng có kỳ thị tụi này nữa nhe.”

Dê cái “ động hờn ” mười tám đến hai mươi ngày một lần, và mỗi lần kéo dài 2-3 ngày. Thời gian mang bầu của dê cái trung bình từ 147 đến 150 ngày. Tuy giống, như dê Việt- nam đẻ mỗi lần hai con, có khi ba. Ít khi chỉ đẻ một con. Năm đẻ hai lứa.

Giống dê núi đến mùa sinh sản trở nên rất hung dữ. Giành cái, hai con đực có thể húc nhau suốt ngày, cho đến khi một con bỏ mạng mới thôi.

Hình ảnh con dê trong đời sống dân Việt ta.-

Không biết trong ngôn ngữ và đời sống các dân tộc khác ra sao, riêng trong ngôn ngữ và đời sống dân Việt ta, dê có những liên hệ khá đậm nét. Nói về dê, không thể bỏ qua cái tánh hảo ngọt của cánh đàn ông. Và tất nhiên khi đã đề cập đến dê, không thể không có những câu chuyện nghe “ dê” không chịu được.

Trước hết, nói về một anh liền ông, cứ nhác trông thấy bóng dáng đàn bà con gái đâu là mắt sáng trưng lên như đèn pha. Trẻ không tha già không bỏ, xà vào tán tỉnh con người ta. Bám thì dai như đĩa, rút không ra. Nhìn ai thì cứ như là muốn lột cả quần áo người ta. Cục xương yết hầu lên xuống liên tục như pít-tông xe đang làm việc, hơi hả nuốt nước miếng ừng ực. Thiên hạ bảo “ cha đó dê”. Già rồi mà còn ham bóng sắc là loại “ già dê”, già mất nét. Già nữa mà vẫn còn tiếp tục dê thì người ta bảo là “ dê cụ”. Hồi cộng sản mới nổi, họ bắt dân gọi Hồ-chí-Minh là cụ, cụ Hồ, mặc dù họ Hồ lúc đó mới khoảng ngoài năm chục tuổi. Sau thấy những khi nhẩy hoà bình với các mợ xồn xồn, các “ cháu gái” hơ hớ, tác phong “cụ” coi bộ trông cũng còn dê quá, nên họ sợ có ngày dân lại liên tưởng bậy bạ, gọi “cụ” là dê cụ, thì hỏng. Nên đảng bèn đổi lại, bắt dân kêu “cụ” bằng “bác”, cho an toàn.

Đặc biệt tính cách “ dê” này chỉ áp dụng cho nam giới. Ở nữ giới, nếu có tình trạng “ ham hớ” kiểu này, người ta lại gọi là “ ngựa” kia.

Dê cũng được dùng như một động từ, như dê gái, có nghĩa là đi theo phụ nữ để tò vè, tán tỉnh. Đi thả dê là đi tán gái. Dê nếu đem so sánh với heo, dê có vẻ “ cao cấp, trí tuệ” hơn. Công việc chinh phục phái nữ, ở giai đoạn này còn mang tính khuyến dụ, thuyết phục. Chuyện dê gái không phải đơn giản. Có khi phải vận dụng cả văn hoá văn nghệ vào nữa. Chàng trai đi “ dê” đôi lúc còn phải biết ca vọng cổ mùi rệu, hay hát tân cổ giao duyên. Tán xù bọt mép, nhưng có khi vẫn chẳng xơ múi gì. Nhưng nếu thành công, đạt đến giai đoạn cuối cùng, chiếm mục tiêu thì người ta gọi là làm trò con heo. Hành động này kém “trí tuệ”

hơn nhiều.

Những anh đàn ông có máu dê (Không phải loại máu D. Làm quỷ gì có loại máu này.), thường tôn dê là sư phụ. Nguyên do bắt nguồn từ câu chuyện khôi hài sau đây:

Có một anh chàng một hôm cứ tò tò đi theo một em bé xinh như mộng để tán tỉnh. Nhưng nàng luôn luôn giữ vẻ nghiêm trang, mặt lạnh như tiền. Mặc cho chàng nói hươu nói vượn. Nàng không thèm trả lời. Và dứt khoát chỉ phát cho anh chàng những cái nhử mày, nhử mắt. Kinh nghiệm đi dê gái dạy chàng ta rằng : tán đến khi nào nàng “ viện trợ không hoàn lại” cho một nụ cười là kể như “ hội nghị đã bắt đầu khai thông”. Theo mãi cả nửa tiếng đồng hồ. Nói văng cả nước miếng nước mồm, nàng vẫn tỉnh queo. Tình thế tưởng như tuyệt vọng. May thay, vừa lúc đó có một anh chàng và dắt một chú dê đi tới. Nhanh trí, anh chàng bước ngay đến trước mặt con dê và vòng tay thi lễ, vừa kính cẩn chào : “ Xin kính chào sư phụ”. Người đẹp, giống như nàng Bao-Tự xưa, nhin hết nổi, bật lên cười thành tiếng. Thế là dính. Từ đó, giới hảo ngọt mặc nhiên công nhận truyền thuyết kể trên, tôn dê là sư phụ.

Dê trong ngôn ngữ, ca dao và văn học.-

Nói cho công bằng, trong đời sống dân ta, dê không chiếm một chỗ quan trọng như những con vật khác như trâu, bò, gà, heo. Nên trong ngôn ngữ dân gian, người ta có đề cập đến dê thường thường cũng chỉ là vì dê có khả năng hiếm có về cái “ khoản nợ” mà thôi. Chẳng hạn :

- Rượu nồng dê béo. (Sao không là heo béo hay bò béo, mà lại phải là dê). Dễ hiểu thôi. Rượu mà đưa cay với thịt dê thì “ bốc” phải biết. Bảo đảm nàng khen là cái chắc. Này nhé, xin chứng minh :

Thế gian ba sự khó chừa:

Rượu nồng, dê béo, gái vừa đương tơ.

Hay trong thành ngữ “ Dê tế thần”. Sao không tế thần bằng heo, bò, gà mà lại cứ phải bằng dê ? Phải chăng thần cũng

biết ăn thịt dê thì nữ thân hài lòng hơn chẳng (?). Dê tế thần là một thủ đoạn mà các chế độ độc tài rất ưa dùng. Như ngày xưa, Tào Tháo, trong truyện Tam quốc, chém người giữ kho lương, trong khi chính y ra lệnh bớt khẩu phần của binh sĩ. Như ngày nay, trong nước người ta đang triệt để khai thác trong vấn đề diệt tham nhũng.

Bạn làm ăn gian dối lươn lẹo có thủ đoạn “ treo đầu dê bán thịt chó”, treo hàng xịn, bán đồ dỏm. Treo thì treo la liệt nào là độc lập, dân chủ, tự do, hạnh phúc. Bán thì bán rất những món độc tài, nô lệ, đói rách.

Bạn thân dê lột hổ, thấy cỏ thì ham, thấy hùm thì run như cây sậy. Bạn này ở đâu cũng dầy rẫy. Miệng nói thì hăng lắm, nhưng trong bụng chỉ biết có lợi. Trước gian nan nguy hiểm, mắt trước mắt sau chỉ chờ động cái là vọt. Để mặc dân tình lâm than khổ ải, tù tội chết chóc. Ở chốn an toàn, có cơ hội lại vén mồm nói phét. Chán là chán chỗ đó.

Cà dái dê, còn gọi là cà tím (egg-plant) là một loại rau quả, rất tốt cho những ai bị bệnh cao cholesterol trong máu., vì có nhiều chất xơ, cuốn cholesterol thừa thải ra qua đường ruột. Mỗi tuần ăn một hai bữa cà dái dê um thêm lá tía tô, rất tốt trong việc giảm cholesterol trong máu.

Từ ngày ra hải ngoại, nếu có dịp đi dự hội hè đình đám ở đâu, chúng ta cũng thường bị nghe những bài diễn văn dài lê thê khoe tài khoe giỏi, khoe vợ khoe con của những ông diễn giả mắc tật “ cà kê dê ngỗng”.

Nói về con đực, như trên đã viết, dê quả là một giống rất khỏe. Nhưng các anh dê nhà ta chỉ khỏe ở cái khoản nọ mà thôi. Còn các việc khác, thì phải “ xem lại”, như qua bài hát ru em sau đây:

Buồn ngủ buồn nghề,
Bán bò tậu ruộng, mua dê về cấy
Đồn rằng dê đực khỏe thay.
Bắt ách lên cây nó lại phá ngang.

Trong văn học, dê cũng xuất hiện rải rác trong một số tác phẩm.

Trước hết, nhiều người biết hai câu thơ của nữ sĩ Hồ-Xuân-Hương :

*Ong non ngựa nọc châm hoa rữa,
Dê cõn buồn sừng húc đậu thưa.*

Trong Cung oán ngâm khúc của Nguyễn Gia Thiều có hai câu :

*Phải duyên hương lửa cùng nhau
Xe dê lọ rắc lá dâu mới vào*

Của nàng cung nữ ai oán trách vua. Xe dê, tiếng Hán là dương xa, bắt nguồn từ sự tích sau đây :

Thủa xưa, vua chúa thường lắm vợ, (nhưng chưa chắc đã nhiều con). Ngoài hai hay bốn bà vợ cả, gọi là hoàng hậu, ở trong bốn cung : Đông, Tây, Nam, Bắc, còn có các cung các viện chứa các bà phi, cung tần mỹ nữ vô số, sẵn sàng để dành cho vua xài. Có những ông vua như Tần-Thủy Hoàng có đến những ba ngàn cung phi mỹ nữ. Trên danh nghĩa, những người đẹp tuyển trong khắp nước này ở các vị trí, thứ bậc khác nhau; vợ cả, vợ trên thực tế phải coi cả. “ Vợ cả, vợ hai, nghìn đều là vợ cả”. vua; nhất là con trai cấp”. Và nếu có nhan đặc biệt, khiến cho hoặc giỏi mồm mép điếm, cũng dễ dàng thăng tiến. Lên phi lên hậu mấy hồi.



Nhưng súc voi mà nhà vua xài hết cả một stock dự trữ khổng lồ như thế. Cho nên đại đa số các người đẹp được tuyển vào cung thường chịu cảnh chết già trong cung cấm mà chưa hề bao giờ được hưởng một lần ơn mua móc của nhà vua.

Nhiều vợ như thế, mà bà nào, cô nào cũng xinh như mộng, thơm như múi mít cả, vua biết chọn ai. Cho nên triều đình phong kiến mới nghĩ ra cái trò tương tự như bốc thăm để chọn ra người ngủ với vua. Mỗi tối, vua ngồi trên một chiếc xe nhỏ nạm ngọc ngà châu báu, do một con dê kéo. Đi ngang qua cung nào dê dừng lại không chịu đi nữa, nhà vua sẽ ở lại qua đêm với nàng cung nữ đó. Vì thế, chú dê kéo xe ngẫu nhiên trở thành “có thể lực”. Trong số các cung nữ, có nàng nghĩ ra cách “hối lộ” dê. Biết dê thích ăn lá dâu, nàng bèn cho rải lá dâu trước cửa cung. Khi dê kéo xe đi ngang, thấy lá dâu, ham ăn, dừng lại, không chịu đi nữa. Nàng cung nữ được toại nguyện. May mắn dính cái bầu lại còn ngon nữa. Nếu để được hoàng nam thì kể như vô ménh đậm. Từ đó có thể bắt đầu cuộc đấu tranh giành ngôi mẫu nghi thiên hạ với các bà khác.

Nhưng cái ménh đó không được lâu. Vì sau đó các nàng đua nhau bắt chước. Trước cửa cung nào cũng rải lá dâu. Dê lại rơi vào tình trạng hoang mang, không biết dừng lại chỗ nào. Hai câu thơ trong cung oán ngâm khúc bắt nguồn từ đó.

Trong binh gia, binh thư có đề ra “ Tam thập lục kế” (Ba mươi sáu chước), như kế “ Diệt hổ ly sơn”, “ Mỹ nhân kế”, “ Kế không thành” v.v.mà nhiều người dẫu không phải là nhà binh, nhưng nếu ghiền truyện tâu cũng đều biết. Tuy nhiên, không phải người “ trong nghề”, ít ai biết còn có một kế gọi là “ Thuận thủ khiến dương” (Tiện tay giết luôn con dê). Chữ dê ở đây ám chỉ mục tiêu dễ ăn; tướng không dũng mãnh, quân không thiện chiến, thành trì không kiên cố v.v. Cũng như tướng giỏi được ví như hổ; hổ tướng.

Đây là một mưu kế mà quý vị huấn luyện viên chiến thuật khi giảng cho anh em binh sĩ, phải cẩn thận. Không khéo bị hiểu lầm, quân ta đi hành quân cứ nhè mấy con dê của đồng bào, nhất là đồng bào Thượng ở Lê-cu, Kon-tum mà tiện tay giết đi thì không ổn. Đó là nói về chiến trường. Trong tình trường, những anh họ Sở khi cua đào. Mục tiêu vốn là cô chị, nhưng nếu cô em cứ ngây thơ, quẩn quýt. Thấy dễ ăn, tiện tay “ giết” luôn , “ bỏ

qua rất ướng”, kiểu “ Hoa thơm đánh cả cụm” cũng là kể “ Thuận thủ khiến dương” vậy.

Thửa chưa mất nước, nền đệ nhị cộng hoà, có thời một ông tướng cải lương lên làm quốc trưởng. Ông này vốn tính dị đoan, nghe lời thầy tướng số nói bộ mặt ông hơi tròn, hạ đình quá ngắn, hậu vận khó khá. Cần phải làm sao để nối dài cái cằm ra thêm một đoạn nữa thì mới tốt. Thế là ông để bộ râu dê, trông chẳng giống ai. Chỉ được cái giới chị em ngứa nghề cứ nhìn bộ râu của ngài là cảm thấy nhột nhạt như có con sâu nó bò khắp người vậy.

Nhưng đã gọi là số mạng, thì một anh thầy bói làm sao xoay chuyển được vận mạng của một ông vua. Cho nên rút cuộc, mềo lại hoàn mềo.

Sau cùng, chúng ta hiện nay đang sống trên đất Mỹ. Dù có người gọi đây là đất tạm dung. Nhưng cũng có người xem đây là quê hương mới, quê hương thứ hai. Quê hương xưa là mẹ ruột, quê hương mới là mẹ nuôi. Tiếng Mỹ đâu không phải tiếng mẹ đẻ, nhưng cũng là tiếng mẹ nuôi, tiếng của con cháu mình chúng nó đang nói. Vì thế nên kẻ viết phiếm này cũng xin giới thiệu một số từ lóng trong Anh-ngữ có dính dáng đến dê (Goat).

An old goat : Lão già dịch. Let go, you randy old goat ! (Thôi nha, đồ dê cù).

Skin a goat : (Slang).- Cho chó ăn chè. Khi nghe nói : Ralph went out to skin a goat. Chẳng có nghĩa là thằng cha Ralph xin hết biết này ra ngoài để lột da một con dê nào cả. Gã chỉ ra ngoài để mưa thốc mưa tháo đó thôi.

Hay, nghe bọn choai choai bảo nhau :- Don't let Mary get your goat. She's just irri- table today. (Đừng để con Mary nó phá mà nghe. Con nhỏ hôm nay sao quậy dữ).

So sánh giữa dê và cừu, thì dê coi bộ bị xem như một thứ “ bad guy”, như trong câu thành ngữ : “ Separate the sheep from the goats”. (Phân biệt người tốt kẻ xấu).



Viết về dê thực ra còn khối chuyện để viết. Nào là truyện ông Tô-Vũ chăn dê. Truyện Bá-Lý-Hề và ba bộ da dê. Truyện dê đực có chữa v.v. Trong Cổ học tinh hoa có chép truyện Dương Chu và người hàng xóm mất dê. Những truyện đó toàn là những truyện đảng hoàng, mang tính “dậy đời”, nên mất cả “tính dê” đi. Bàn về dê mà không có chất dê trong đó thì chán ngắt. Nên

xin không thuật lại.

Ngày Xuân bàn tếu cho vui. May ra đem lại cho quý vị độc giả được dăm ba giây phút thoải mái đã là quý rồi. Người viết chẳng mong gì hơn. Kính chúc quý bạn đọc một năm mới an khang, hạnh phúc, và thịnh vượng. Happy New Year, Bonne Année, Cố gắng phát xối, Tân Xuân Vạn Phước. Bye quý vị nghe!!!

Thành-Văn

Mùa Xuân Năm Dê

Tìm hiểu đầu tư thị trường chứng khoán Hoa Kỳ: Chiến lược đầu tư cổ phần Dow Jones (Dow Dividend Strategy)

Cao Chánh Cường, K15

Trong hơn 30 tháng qua, thị trường chứng khoán Hoa Kỳ bị sụp đổ quá nặng nề, nhiều người đầu tư sạt nghiệp khốn đốn ê chề. Một số người khác bị xóa sổ đầu tư vì mua cổ phiếu của các công ty bị phá sản bất ngờ (bankruptcy cổ phần companies), một cổ phần khi mua đến hơn \$100:00 nay chỉ còn vài chục cents, chẳng còn giá trị gì cả. Vấn đề đầu tư vào thị trường chứng khoán rất phức tạp, không ai tự hào là mình tài giỏi biết hết tất cả, vì như vậy mọi người ai nấy đều trở thành triệu phú. Tuy nhiên nếu có được một kiến thức hiểu biết về thị trường, kinh nghiệm đầu tư trong quá khứ và nghiên cứu sâu rộng một vài nguyên tắc căn bản, thì đầu tư vào thị trường chứng khoán, theo các thống kê là một thị trường đầu tư có lãi (rate of return) nhiều hơn các loại đầu tư khác.



Đo lường thị trường chứng khoán

Thị trường chứng khoán Hoa Kỳ hiện nay được đo lường qua một thống kê chỉ số trung bình gọi là Dow Jones Industrial Average (DJIA). Thống kê trung bình này được xem như một mốc điểm để đo lường thị trường chứng khoán Hoa Kỳ (market

barometer). Chỉ số này khởi thủy được thiết lập từ năm 1884 do ông Charles Henry Dow, nhà xuất bản tờ báo gọi là “Customer Afternoon Letter” sau này trở thành tờ báo kinh tế nổi tiếng là Wall Street Journal, nhằm mục đích phục vụ độc giả của tờ báo theo dõi thị trường chứng khoán. Vào năm 1896 chỉ số được cải tổ chỉ thu nhận 12 công ty kỹ nghệ mà thôi (industrial company) nên mới có tên là Dow Jones Industrial Average (DJIA). Sau đó số lượng công ty chọn lựa vào chỉ số DJIA tăng lên là 30 công ty lẫn lộn đủ các loại thương mại khác nhau (composite companies), thay vì 12 công ty chuyên về kỹ nghệ như từ ngày mới thành lập. Các công ty được chọn lựa này là những công ty làm ăn khá giả nổi tiếng và được tin tưởng ngoài thị trường (a long record of steady earning as well as recognition/ confidence) mà người Mỹ gọi là “Blue chip”. Tổng lượng những công ty này chiếm vào khoảng 20% tổng lượng của thị trường chứng khoán (market value).

Phương cách đầu tư cổ phần DJIA (Dow Dividend Strategy)

Đây là một phương cách đầu tư thị trường chứng khoán mà theo kinh nghiệm và thống kê trong quá khứ đã có kết quả khả quan. Chiến lược đầu tư gọi là “Dow dividend Strategy (DDS)”: Top-10&Low-5, tạm dịch là: “Chiến lược 10 cao 5 thấp”. Phương thức đầu tư lựa chọn cổ phần dựa trên sự chia lời cổ phần (stock dividend) của 30 công ty “blue chip” của chỉ số DJIA.

1. Chiến lược 10 cao (DDS Top-10): Người đầu tư sẽ chọn mua cổ phần (share) của 10 trong 30 công ty (blue chip) của DJIA có phân lời chia cổ phần lời cao nhất (highest dividend) và giữ nguyên đầu tư trong thời gian một năm.

2. Chiến lược 5 thấp (DDS Low-5): Tương tự như chiến lược 10 cao, người đầu tư sẽ chọn mua cổ phần (share) của 5 trong 30 công ty (blue chip) của DJIA có phân lời chia cổ phần thấp nhất (low dividend) và giữ nguyên đầu tư trong thời gian một năm.

3. Tiếp tục đầu tư: Áp dụng hai chiến lược nói trên trong hạn chu kỳ thị trường (complete market cycle) vào khoảng từ 3

đến 5 năm, nhưng sau một năm người đầu tư phải hiệu chỉnh mua lại cổ phần các công ty liên hệ căn cứ trên DDS Top-10 và Low-5 của thị trường chứng khoán hiện hữu. Ngoài ra người đầu tư phải tiếp tục đầu tư cả vốn lẫn lời (reinvesting capital and dividend).

4. Thông kê 21 năm: Để chứng minh chiến lược đầu tư ‘DDS Top-10 & Low-5’ có kết quả hữu hiệu, sau đây là thống kê chiến lược này trong vòng 21 năm (1975-1995) của thị trường chứng khoán Hoa Kỳ.

Năm DJIA Total return Top-10 Total return Low-5 Total return

1975	44.40%	55.67%	68.09%
1976	22.72%	34.94%	40.80%
1977	-12.71%	-1.75%	5.4%
1978	2.69%	0.12%	1.25%
1979	10.52%	12.99%	9.91%
1980	21.41%	27.23%	40.52%
1981	-3.40%	7.52%	3.63%
1982	25.79%	26.04%	41.88%
1983	25.79%	38.91%	36.11%
1984	1.06%	6.43%	10.88%
1985	32.78%	29.44%	37.84%
1986	26.91%	34.79%	30.32%
1987	6.02%	6.07%	11.06%
1988	15.59%	24.54%	21.64%
1989	31.71%	26.45%	10.49%
1990	-0.57%	-7.5%	-15.27%
1991	23.93%	35.09%	61.80%
1992	7.35%	7.85%	23.01%

1993 16.71% 26.92% 33.85%

1994 4.93% 4.15% 8.56%

1995 36.20% 36.48% 30.25%

21 năm 16.19% 20.59% 24.39%

Kiểm chứng chiến lược

Theo bảng thống kê trên, chiến lược đầu tư “Dow Dividend Strategy” : Top-10&Low-5” được kiểm chứng lợi tức (rate of return) trong vòng 21 năm như sau: Nếu đầu tư vào các cổ phần của 30 công ty “Blue chip” DJIA lợi tức là: 16.19%, Top-10 là 20.59% và Low-5 là 24.39%. Tính theo con số Mỹ kim, nếu người đầu tư bỏ ra \$10,000:00 đem đầu tư vào ngày 1 tháng 1 năm 1975 và tiếp tục đầu tư cả vốn lẫn lời cho đến ngày 31 tháng 12 năm 1995 thì \$10,000:00 đầu tư trong vòng 21 năm sẽ có một số tiền là :\$742,435 nếu dùng chiến lược DDS Low-5, \$421,390:00 nếu dùng chiến lược DDS Top-10, và \$190,027:00 nếu đầu tư thông thường vào các cổ phần của các công ty DJIA. Như vậy chiến lược đầu tư “10 cao 5 thấp” đã có kết quả cao hơn và được chứng minh thành công hơn theo dòng thời gian.

Lời kết

Thị trường chứng khoán không phải là loại đầu tư có tính cách tài xỉu hay tùy hứng mà người Mỹ thường gọi là “Emotional investment”. Đây là một loại thị trường đầu tư thuộc loại dài hạn (longterm investment) cần sự nhẫn nại và nhiều hiểu biết căn bản về thị trường và các môi trường khác nhau, kể cả bối cảnh chính trị thời cuộc. Qua các dữ kiện đã được chứng minh trong quá khứ, thì đầu tư vào thị trường chứng khoán dài hạn sẽ có nhiều lợi tức (rate of return) cao hơn các loại đầu tư khác trên thị trường. Ăn xôi ở thì, thì đừng nghĩ đến chuyện đầu tư vào thị trường chứng khoán.

Cao Chánh Cường

*Đón
Xuân
Quý
Mùi*



Tôi gửi tới anh vạn ý nồng
Quý Mùi Xuân đến vạn hanh thông
Nhà tôi tháng chạp vừa hăm mấy
Trước cửa cây đào đã chớm bông

New York vừa qua, ôi hãi hùng
Đã man, quân khủng bố vô cùng
Một bầy ác quỷ ghen đời sống
Muốn dẫn con người đến cái “Không”

Nhắc tới, lòng tôi rục lửa hồng!
Những ngày xưa sống chết như không!
Bút hoa tôi viết người yêu nước
Tổ Quốc, Giang Sơn, một tấm lòng

Hoa Xuân đua sắc, ánh dương lồng
Vạn vật đua cười với núi sông
Xuân đến trời mây vương khói mộng
Biết rằng quê Việt có Xuân không?

Vương Nguyên / K9

Biết đến bao giờ

Từ ta lưu lạc ở phương này
Nhấp đoạn trường ca với rượu cay
Những tưởng đã quên đời gió bụi
Nào hay lại gặp tuyết sương này !

Tuyết sương, sương tuyết ôi sương tuyết
Núi cũng bạch đầu bởi tuyết sương
Há lẽ tóc râu mình nhuộm bạc
Mà không trần trở với quê hương ...

Ta mang thân phận người vong quốc
Như cánh chim trời dạt bốn phương
Vách núi, đầu non xây tổ ấm
Gió mưa, mưa gió...lẽ vô thường !

Quê hương ờ nhỉ ! Chừ xa lắc
Biết đến bao giờ ...trở lại thăm
Thấp nèn hương lòng trên mộ mẹ
Đắp bồi nấm đất chỗ cha nằm ...

Con thơ ai nở lòng xa cách
Phụ tử sao mà đành đoạn chia
Lối cũ đường xưa về xóm nhỏ
Còn chẳng gió sớm...với mùa khuya ?

Nơi đây vàng vọt trắng đất khách
Ao bụi phai màu mấy nắng mưa
Thơ thần đường chiều ôm nỗi nhớ
Cuối đời sầu nặng, thảm thương chưa !

Cay cay khói thuốc hay men rượu
Thức trắng canh rồi...lệ chữa khô
Tâm sự cùng ai ? ai hiểu được !
Quê hương nỗi nhớ...mỗi mong chờ ...

Hà Ly Mạc 2002

Họa:

Mùa đông tuyết lạnh ở phương này
Nhớ nước thương nhà mắt lệ cay
Nghĩ đến song thân nơi cát bụi...
Có ai hiểu thấu nỗi đau này...

Cũng đành lạnh lẽo như sương tuyết
Mười một Xuân người đắm gió sương
Mái tóc xanh xưa giờ điểm bạc
Xử người lau lệ khóc quê hương!

Chúng ta, tất cả người vong quốc
Thăm họa cơ trời ... lạc bốn phương
Từng mảnh hồn đau lia tổ ấm
 Gian nan phiêu bạt lẽ vô thường...

Bạn bè thân quyến giờ xa lắc
Biết đến bao giờ... trở lại thăm
Từ buổi chia tay lia đất Mẹ
Tuyết sương phủ mộ ...mẹ cha nằm

Ngân giang thăm thẳm nghìn xa cách
Mẫu tử tình thâm phải cách chia
Nhớ mái nhà xưa qua lối nhỏ
Khôi lam bằng bạc giữa sương khuya...

Bây giờ lặng lẽ thân ly khách
Xuân đến nghe lòng đắm gió mưa
Bao kẻ trắng đêm tràn nỗi nhớ
Đau lòng dân Việt thăm thương chưa?

Hãy pha nỗi nhớ vào men rượu
Cố nén trong tim giọt lệ khô
Thăm ước như là ta đã được
Chào Xuân quê Mẹ...thỏa mong chờ...

Ngọc An Xuân Quý Mùi 2003



Mũ Đỏ Mũ Nâu



Viết cho ...

Nâu, Đỏ nằm lại Trị Thiên

Đỏ, Nâu ngủ yên An Lộc ...

Đoàn Phương Hải / 19

Đang ngả lưng trên ghế khoan khoái đọc bài “Mũ nâu Mũ xanh” của Tô văn Cáp, và trận đụng độ khốc liệt tại Ia Drang, để nhớ những ngày bốc lửa ở Pleime, Đức Cơ trong tập san Biệt Động Quân số 5, thì chuông điện thoại reo vang. Chắc là lại mấy ông bạn giang hồ rủ nhau tùm năm, tùm ba đấu hót, đi “xoa” hay “đi khách” cuối tuần! Nhưng khi nhận ra giọng nói của ông bạn cùng khóa 19 Trần Tiến San tự phong “San đẹp trai”, Tổng Hội Trưởng Tổng Hội Biệt Động quân ở Nam Cali, thì Mũ đỏ tôi hãi quá vội vàng lấy tay ôm đầu để sẵn sàng chờ ông nổ pháo.

Từ đầu giây ông Mũ nâu không thêm vấn an lấy một câu, mà lại còn oang oang ra lệnh viết bài. Viết gì cũng được nhưng phải có Mũ nâu, Mũ đỏ thì “Bà” mới tiếp tục gửi Tập San Biệt Động Quân lên cho mà đọc!

Nghĩ tới lúc ông quắc mắt, nhăn vết hằn trên má, Mũ đỏ tôi lo ngay ngáy, sợ ông “SS” ... cúp báo, không nhận tiền ủng hộ, nên vội vò tóc, bứt tai, tu thêm lon “Bud”, leo lên “Time machine” bấm niên lịch 1964 - 1975, nhấn ga bay về quá khứ, để nhớ lại những ngày hành quân chung với Cọp Mũ nâu.

Thoáng thời gian đã về tới quê hương, núi đỏ rừng xanh thấp thoáng dưới cánh bay. Cửu Long, Đồng Nai, Mỹ Chánh vẫn

cuồn cuộn xuôi dòng trôi ra biển. Pleiku, Kontum, Ái Tử, Đông Hà, U minh, Chương Thiện, núi rừng, ruộng lúa vẫn đậm một màu xanh. Văng vẳng đâu đây nghe như có tiếng quân hò quân reo, đại pháo liên thanh, chiến xa gầm thét, khói lửa ngang trời. Đất đá cỏ cây như xôn xao đứng dậy đón người về, để cùng nhau sống lại những ngày binh đao, lửa đạn nơi chiến trường xưa cũ, mà một thời Đỏ, Nâu đã tung hoành ngang giặc.

..... Mùa đông năm 1964, trước khi ra trường, Mũ đỏ tôi, theo chân các hảo hán khóa 19 Võ Bị súng sắc ba lô hạ san tìm thầy học đạo. Cả khóa kéo về Dục Mỹ, Lam Sơn để tu luyện thêm bí kíp danh trấn giang hồ, tuyệt kỹ võ lâm “Rừng Núi Sinh lầy” tại Trung tâm tàn phá sắc đẹp Biệt Động Quân nằm ngay chân Trường Sơn đỉnh trùng trùng điệp điệp.

Vẫy tay chào Nha Trang đây thơ mộng, đoàn xe theo Quốc lộ 19 để về Dục Mỹ. Đà Lạt núi rừng thông xanh hùng vĩ mát mẻ bao nhiêu, thì Ninh Hòa, Dục Mỹ khô khan, cần cỗi, nóng bức và khó chịu bấy nhiêu!

Nắng, gió khô cần lung linh bốc khói, nhưng hàng chữ lớn “Lò luyện thép” trên tấm bảng bên đường vẫn đập vào mắt, như cảnh báo những chàng lính trẻ biết là sắp tới “Lò”! Hãy chuẩn bị tâm tư ném mùì “Rừng, Núi, Sinh, Lầy” để biết thế nào là lính chiến Mũ Nâu!

Nhìn tượng người lính Biệt động đúc bằng đồng đen, dãi dầu mưa nắng xây trên bệ cao ngay trước Trung Tâm, đang tấn mình theo thế cận chiến, với cây Garant M1 có gắn lưỡi lê, đâm thẳng về phía trước khiến mũ Đỏ tôi ngài ngại trong lòng. Vốn có máu tà tà lại thuộc dòng họ “Lãng ba vi bộ” né tránh thần tình, nên lại càng ớn hơn khi nghe các Huấn luyện Viên Cọp rần, Chúa tể sơn lâm mở màn chào đón.

“ Sau thời gian trui hấp tại đây quý vị sẽ đen, đen ... hơn pho tượng, cứng rắn dẻo dai hơn đồng, hơn thép. Và bảo đảm sau 6 tuần tôi luyện đúng mức, khi ra khỏi Lò luyện thép Dục Mỹ, quý vị sẽ là những thỏi vàng ròng, những thỏi thép tinh chất, những người lính đầy đủ kích thước, thiện chiến, thích nghi với

đủ mọi hình thái chiến trường. Chắc chắn quý vị sẽ là những cán bộ tài ba, mưu lược, dẻo dai vào bậc nhất so với các quân đội thiện chiến, dũng mãnh hàng đầu trên thế giới.

Và để bắt đầu, ngay từ bây giờ, dù quý vị đang đeo cấp bậc nào, binh chủng nào, hay quân trường nào, tất cả đều phải tháo lon bỏ mũ, quên tên, quên mình, để lại đằng sau. Ngay từ khi bước chân qua cổng Trung Tâm, quý vị đã là những khóa sinh, những Biệt động quân với danh số đi kèm. Hãy quên đi tất cả để biết rằng mình đang là Biệt động quân số 105, BĐQ số 301, BĐQ số 297 ... Và luôn luôn phải nhớ một điều là mỗi khi thi hành lệnh xong, dù là lệnh phạt, cũng phải hô to, xưng danh trình diện Trung sỹ, Thượng sỹ hay Thiếu Úy Huấn luyện viên.

Ở Lò luyện thép này không có những khóa sinh biết đi, tất cả đều là những
Trong suốt thời
vị lúc nào cũng
vai đeo ba lô nặng
phòng là phải tự
đều bước, đếm số,
luyện viên:



khóa sinh biết chạy.
gian thụ huấn, quý
phải súng cầm tay,
trên 20 ký, ra khỏi
động so hàng, chạy
hô to theo Huấn

“Ta là Biệt Động! không thích đi xe! chỉ thích chạy bộ!
không ngại gian khổ! chỉ thích hiểm nguy!...Biệt động! Biệt động!
Sát.t.t.t!”

Và điều cuối cùng quý vị nên nhớ là chỉ có thi hành và không có ý kiến khi Huấn luyện viên ra lệnh. Nếu thắc mắc, buồn phiền hay không hài lòng thì có thể xin về lại đơn vị, và chắc chắn khóa sau chúng ta sẽ lại gặp nhau tại Lò Luyện Thép!”

Lời nói quả đúng với việc làm, sau hơn một tháng nát người không có thời gian để ăn, để thở, để mơ mộng, để nhớ nhà. Suốt ngày quần quật, tập luyện, chạy nhảy trên thao trường, đêm về, nếu có ngủ cũng chỉ là vật vờ nhắm mắt vài ba tiếng qua đêm.

Theo đúng phương châm “ Không thích an nhàn, chỉ thích hiểm nguy” nên những chàng Alpha đỏ đã ném đủ mùi trần ai gian khổ tại Trung Tâm, căn cứ Rừng, căn cứ Núi và căn cứ Sinh, với những cơn gió Lào, nắng cháy da đỏ lửa tại Núi Đeo.

Những tuần lễ mưa lũ mưa rừng, địa bàn phương giác, hút nước, chèo xuồng xâm nhập hải đảo ở bãi biển Ngọc Diêm. Những buổi sáng mờ sương tung mình tuột núi dưới chân đỉnh Chư Dung. Phục kích di hành từ suối nước nóng Trường Sinh tới chân đèo M'Drack. Toát mồ hôi, buông tay khỏi dây tử thần khi thấy cờ đỏ phất lên, để cảm thấy thân thể nhẹ tưng, cuộn mình trên không rồi lao mình trên dòng suối. Ba lô, súng cầm tay chạy bộ không ngưng nghỉ trên quãng đường dài 15 cây số dưới nắng Hạ chói chang từ Ninh Hòa về Dục Mỹ.

Sau sáu tuần thao luyện như người máy, đủ 42 ngày lột xác, hơn bốn trăm chàng trai Võ Bị K19 đã biến thành những pho tượng đồng đen Hãnh diện, hiên Núi Sinh Lây” trở kỷ niệm muôn đời đón tiễn đưa 6 người tử thương trong thời

Ngày mần cùng khóa reo hò binh chủng Mũ 24 bạn khác về trên đầu.



bước ra từ lò luyện thép. ngang với bằng “Rừng về trường, mang theo một khó quên với cái tang đau bạn cùng khóa trúng mìn gian huấn luyện.

khóa ra trường, 65 bạn khi được lựa về phục vụ Nâu. Riêng người viết và Nhảy Dù với chiếc Mũ đỏ

Một lần nữa theo truyền thống binh chủng thì tất cả các Sĩ Quan khi về Nhảy Dù đều phải khăn gói lên đường ra Trung Tâm Huấn luyện Biệt Động Quân Dục Mỹ để “Hấp” lại bí kíp “Rừng Núi Sinh Lây”! Và thế là Mũ đỏ nhí tôi lại tóa hỏa tam tinh, mặt tươi như hoa kéo dù về Dục Mỹ! Xem thế thì Mũ Đỏ, Mũ Nâu quả là đã có duyên với nhau ngay từ những ngày đầu binh lửa.

Mà không có duyên sao được khi vừa đáo nhiệm Tiểu đoàn 7 Nhảy Dù tại Biên Hòa, thì ngay đêm đó Mũ đỏ tôi đã đem quân vào rừng cao su Tân Phong, sát phi trường để bàn giao trách nhiệm với Mũ nâu.

Đêm Giáng Sinh đầu tiên về đơn vị, nhìn hỏa châu rơi, nghe tiếng đại bác từ Tân Uyên vọng về, chia nhau chiếc bánh, san sẻ

hớp rượu nồng, để nghe âm ba rạo rức theo từng mạch máu, bên gốc cây cao su với Hồng Khắc Trân bạn cùng khóa, và “Tay tổ” Đào Văn Năng ở Tiểu đoàn 52 Biệt Động Quân đóng tại thị xã Biên Hòa.

Thế là như Cọp thêm nanh, hùm thêm vuốt, phe ta chia nhau hàng phượng đỏ ven sông, bùng binh Biên Hùng, cà phê hủ tít cây trướng cá. Đi đâu ta cũng gặp ta, Mũ đỏ, Mũ nâu mặc sức tung hoành suốt từ Hố nai, qua Lò than, Dốc Sỏi, xuôi theo quốc lộ 1 ra tới quán Đâu Cá Hấp bên bờ sông, hay Quán Thịt Rừng ngoài Tân Vạn khi đơn vị không bận hành quân.

Đầu Xuân năm 1965, chiến trường Quân Khu III bỗng trở nên cực kỳ sôi động khi Cộng Quân tung hàng Trung đoàn của Công Trường 7 tấn công Tiểu đoàn 4 Thủy Quân Lục Chiến tại khu dinh điền Bình Giả tỉnh Phước Tuy. Những người lính Mũ Xanh đã chiến đấu một trận để đời, anh dũng đến ngã không biết bao nhiêu đợt xung phong của địch. Nhưng mãnh hổ nan địch quần hồ, mấy trăm Cọp biển làm sao đương đầu nổi với 2 Trung đoàn giặc Cộng! TD4TQLC bị thiệt hại rất nặng, phải mở đường máu rút khỏi trận địa.

7 Dù đang hành quân ven đê được trực thăng vận xuống rừng cao su Bình Ba, mở mũi dùi, khai triển trận địa đánh vào Bình Giả để giải vây cho đơn vị bạn Mũ Xanh. Vừa qua đồi 30, ngay khu vườn tiêu gần đồn điền cao su Bình Ba thì đụng địch. Bắn mọi giá tấn công vào Ấp Chiến Lược Bình Ba để tiếp tay với Cọp rắn 33 Biệt động và Thiết vận xa M113 đang quân thảo với cả Trung đoàn Cộng quân trong đồn điền.

Trong đánh ra, ngoài đánh vào, hai mặt giáp công, không đầy một ngày sau Mũ nâu, Mũ đỏ bắt tay nhau làm chủ chiến trường, bên hàng trăm xác giặc và hàng đống vũ khí đại liên, súng cối, AK ngổn ngang trên chiến địa.

Giữa lúc đang say men chiến thắng thì cũng là lúc Mũ đỏ nhí tòi bàng hoàng khi thấy chiếc nhẫn bạc của khóa 19 Võ Bị trên ngón tay một chiến hữu Mũ nâu tử thương nằm vắt ngang trên thành Thiết vận xa M113 trúng đạn. Lịm người xúc động khi nhận ra Nguyễn Thái Quang, bạn cùng khóa với tám bảng

tên bê bết máu, bên chiếc mũ nâu thêu huy hiệu Biệt Động Quân còn thơm mùi nỉ mới. Mới như hoà bão vào đời chưa kịp thấy vinh quang thì đã ra đi!

Chia tay Biệt động tại mặt trận Bình Ba, đoàn quân Mũ đỏ tiến vào đồn điền cao su Bình Giả để kịp thời giải cứu được một số chiến hữu Mũ xanh. Lại thêm một lần tâm canng đau nhói khi thấy hai người bạn cùng khóa Thủ khoa Mũ xanh Võ Thành Kháng, và Nguyễn Văn Hùng, hy sinh hai ngày trước bên gốc cây cao su, chỉ mới hơn 3 tháng ra trường!

Tháng 6 năm 1965, Cộng Quân phát động chiến dịch mùa khô, tung hàng Trung đoàn tấn công, chiếm gọn quận lỵ Đồng Xoài. Tiểu đoàn 52 Biệt Động Quân trực thăng vận tái chiếm Đồng Xoài.

Để tiếp tục truy kích địch và giải vây cho các đơn vị bạn thuộc Sư Đoàn 5 Bộ Binh. Sáng ngày 10 tháng 6/ 1965, hợp đoàn trực thăng như bầy chim xoài cánh trên những ruộng mạ xanh rì, qua những cánh rừng cao su xanh đậm thẳng cánh cò bay, đưa Tiểu đoàn 7 Nhảy Dù xuống sân vận động quận Đồng Xoài, rồi theo hướng Bắc tiến vào đồn điền Thuận Lợi.

Hai Trung đoàn Cộng Quân Q762 và Q763 thuộc Công Trường 7 của địch đã dàn sẵn trận địa, bôn tập, bao vây tấn công khi những khinh binh Mũ đỏ vào sát sân bay trong đồn điền.

Sau hai ngày tử chiến, không pháo binh yểm trợ, không bom đạn phi cơ, mặc dù đã kêu cứu nhiều lần với Trung Tâm Hành quân !!! Những người lính Mũ đỏ đã dựa trên nỗi chết, chiến đấu kiên hùng, một mất một còn, đốn ngã nhiều đợt xung phong biển người của địch. Nhưng rồi cũng như những chiến hữu Mũ Xanh ở chiến trường Bình Giả, Đại Bàng gãy cánh, hoa Dù tan tác, nát tan trong đồn điền Thuận Lợi.

Hai ngày sau những người bạn Mũ nâu 52 Biệt Động cùng quê quán Biên Hòa, vượt mọi hiểm nguy, lao vào trận địa để tìm kiếm những Mũ đỏ bị thương, hay thất lạc trên chiến trường. Một lần nữa xin được cảm ơn những người bạn Mũ nâu đã giải cứu kịp thời khi Mũ đỏ tôi đang kiệt sức bên gốc cao su với vết thương ra gân hết máu ở đầu gối, trên mặt, trên tay!

Mậu Thân 68, giữa đêm Giao Thừa nghi ngút khói hương. Khi mẹ già em dại chưa kịp thấy niềm vui thì đã nghe khắp nơi, súng nổ thay pháo hồng, nước mắt thay mưa Xuân khi giặc Cộng đồng loạt tung quân đánh chiếm tất cả các tỉnh lỵ trên khắp bốn Quân Khu.

Mẹ Việt Nam quần quai đón đau vì pháo chụp trên tháp chuông, đạn nổ trên bàn thờ, khói lửa ngập trời thiêu đốt thủ đô, khi những đứa con sát nhân, theo chủ nghĩa vô thần kéo quân về giết hại cha mẹ, anh em trong ngày Tết cổ truyền thiêng liêng của dân tộc!

Bỏ lại pháo đỏ bánh chưng xanh, Mũ nâu phản công tiêu diệt địch tại vùng Trường đua Phú Thọ, khu Nhị Tỳ Quảng đông, và toàn vùng Chợ Lớn.

Mũ đỏ được tặng phái thêm TĐ31BDQ, sát vai đuổi giặc ở kho đạn, kho súng, Tổng Tham Muu, Gò Vấp, vào tận Nhị Bình, tiêu diệt trọn hai của địch. Chiến anh Cọp rần Đào một số huynh đệ nấp rượu nồng trường chia vui ngùi đón Xuân sang!



Tiểu đoàn đặc công trận vừa tàn là đàn Trọng Vượng, và Đỏ, Nâu, chia nhau ngay trên chiến chiến thắng, ngậm

Trong lúc đó đoàn quân Cọp Biển, Thần Ung, Quái điều Mũ xanh chặn địch ngay tại Cầu Xalô, Thị Nghè, Hàng Sanh. Tiêu diệt Trung đoàn Thủ đô của địch tại Đồng Ông Cộ, Cây Quéo và các ngả chính dẫn vào Gia Định.

Đỏ, Nâu, Xanh, và những đơn vị địa phương, vai tựa vai, lưng đầu lưng, nhà qua nhà, phố qua phố, tựa lưng nổi chết, theo phương châm “ Vì dân quyết chiến, Vì nước hy sinh ” của Biệt Động, quét sạch giặc thù ra khỏi Saigon, Chợ Lớn, Gia Định, mang yên vui về cho dân chúng.

Để bẻ gãy chiến dịch mùa khô của địch, đầu năm 1970, Thập lục huynh Lê Minh Ngọc TĐT/TĐ7 Nhảy Dù đồn trú tại Phi Trường Biên Hòa, từng thiết với Thiết đoàn 5 Kỵ Binh, làm

mũi dùi xung kích cho Chiến đoàn 333, dưới quyền Chỉ Huy của Mũ Nâu Phạm Văn Phúc đánh qua Soài Riêng. Sau đó bắt tay với hai Tiểu đoàn 30 và 38 BĐQ giải tỏa Kompongcham, đánh vào tận mật khu Damber phá nát hậu cần và Bộ Chỉ Huy Công Trường 7 của địch.

Sau những trận đụng độ đẫm máu kinh hoàng, với hàng chục chiến xa trăm xác địch, vũ trên chiến địa. các bạn Mũ nâu đàn anh K17 Võ Hồ xám đầu đàn của TD30BĐQ hy sinh bên ngôi chùa cổ tại Dambe.



bốc cháy và hàng khí ngổn ngang Mũ đỏ nhí tôi cùng cúi đầu thương tiếc Bị Phan Văn Sành,

Đầu năm 1971, lại một lần nữa Mũ đỏ nhí tôi thuyền chuyển về TD11 Nhảy Dù theo Anh Năm Nguyễn Đình Bảo K14 tòng thiết Thiết Đoàn 17 Kỵ Binh của Thập tam huynh Bùi Văn Lộc, từ quốc lộ 7 theo liên tỉnh lộ 75 trên xứ Chùa Tháp vào lại Dambe.

Đình quân bên hàng cây thốt nốt nở đầy hoa trắng ngay “Miếu ông Sành”, đệ huynh chào tay, đốt thuốc thay nhang, nhớ đàn anh Cọp Xám 30BĐ và các chiến hữu đã nằm yên nghỉ, bên mũ sắt, chiến xa mục nát, hoen rỉ rong rêu trên chiến địa. Sau đó lại cùng Mũ nâu bắt tay nhau đẫm nát hậu cần Mỏ Vẹt, Lưỡi Cầu, Sương, Chup.. của địch trên đất Cao Miên.

Chiến tranh như một con quái vật khổng lồ, mỗi ngày mỗi hung hãn, ác độc, mỗi ngày mới lớn mạnh vì được nuôi dưỡng, tiếp sức dư thừa bởi súng đạn của Cộng Sản Nga,Tàu.

Để tiêu diệt và phá vỡ hệ thống tiếp liệu của địch ngay tại đầu não trên đất Hạ Lào. Mũ đỏ, Mũ nâu, Mũ Xanh, những người lính Tổng Trừ Bị cho Quân đoàn, cho Tổng Tham Mưu cùng các Sư đoàn vùng hỏa tuyến và Thiết giáp xua quân Làng Vey, Lao Bảo, theo quốc lộ 9, tấn công qua biên giới Lào Việt trong cuộc hành quân Lam Sơn 719.

Vì đứng mũi chịu sào, trấn giữ ải địa đầu phía Bắc trận địa và nằm ngay trực tiền quân của địch, nên hai Tiểu đoàn 39 và 21

Biệt Động, bị cả Sư đoàn Cộng Quân, ngày đêm mưa pháo, tấn kích ngay phòng tuyến Mũ Nâu.

Sau nhiều trận giao tranh đẫm máu, địch bị thiệt hại nặng nề nên tăng cường thêm quân số, tập trung tối đa đại pháo 130 ly, sau đó mưa pháo và tấn công, nhất định phải đánh bằng được hai Hồ xám cản đường. Vì tương quan lực lượng quá chênh lệch nên Cọp chúa đầu đàn 39BDQ Vũ đình Khang / 19 Võ Bị, phải đi tấn chiến thuật để bảo toàn lực lượng.

*R i ế n g
một Đại Đội
thăng vận vào
của Tiểu
Thế là Đại
xám lại có dịp
hào, chia đạn,
nhau, ngày
thảo, ác chiến
ngay trên đất*

*Lam Sơn
ngưng tiếng
đến trận
Hè. Mùa Hè
mùa Hè thấm
đầy xác
bom và nước
khăn trắng
phủ kín quê*



*TĐ21BD có
được trực
căn cứ 30
đoàn 2 Dù.
bàng, Hồ
chung chiến
tiếp máu với
đêm quân
với địch
Hạ Lào.*

*719 vừa
súng thì tiếp
chiến mùa
bão lửa,
khốc với
người, đạn
mất, với
máu hồng
hương!*

Mũ đỏ, Mũ nâu cùng toàn quân, toàn dân sôi sục hờn căm vùng lên tử chiến với giặc, mở đầu cho thiên chiến sử oai hùng của Quảng Trị vùng lên, Kontum kiêu hùng và Bình Long anh dũng.

Nếu không có “Thủy tiên” K19 Võ Mộng Thúy, Cọp Chúa 30, tử chiến với giặc ở Tân Khai, ở suối Tàu Ô, thì làm sao Thập ngũ huynh Nguyễn Văn Đĩnh, “Bùi Đăng” 6 Dù có thể nhảy trực thăng trên đồi Gió. Sau đó “Beo gấm chiến trường” Lê Quang

Lưỡng LĐT LĐT3 Dù điều động 3 Tiểu đoàn Dù 6,5,8 phá vỡ vòng vây lửa đạn trùng trùng vào giải cứu địa ngục trần gian An Lộc, tạo nên thiên chiến thắng lẫy lừng vang danh quân sử trên thế giới!

Vì nhu cầu chiến trường và khả năng tác chiến cao độ trên mọi địa thế, nên những người lính Mũ nâu ngoài nhiệm vụ xung kích chính cho Quân đoàn nay lãnh thêm vai trò của các đơn vị Tổng Trừ Bị. Chính vì thế mà những chiến hữu Mũ nâu thuộc các Liên đoàn 4,5,6,7 Biệt Động phải từ già miền Nam để lao vào những trận chiến đẫm máu, kinh hoàng ngoài vùng hỏa tuyến, hay trên Cao nguyên ngập trời lửa đạn.

Tháng 3 năm 1975 trên tuyến phòng thủ Phan Rang, các Tiểu đoàn 31, 36 và 52 của Liên đoàn 31 Biệt Động từ miền Nam ra tăng cường cho mặt trận Phan Rang.

Trên kháng tuyến đầu, lại một lần nữa các chiến sỹ Mũ Nâu và các Tiểu đoàn 3, 7 và 11 Nhảy Dù thay nhau quần thảo với Cộng Quân trong những trận chiến đẫm máu một mất một còn tại núi Du Long, Ba Râu ngay sát phi trường Phan Rang.

Trận chiến cuối cùng cuối tháng 4/75, trước và sau khi Tổng Thống Dương Văn Minh ra lệnh đầu hàng. Một lần nữa những người lính Mũ đỏ, Mũ nâu, và những người lính Cộng Hòa đã đánh một trận oanh liệt cuối cùng của đời binh nghiệp, ngay trên những con đường thân thương tại Saigon, trước khi cùng nhau tự sát, hay cởi bỏ quân phục tan loãng trong dân gian.

Ngược thời gian về lại từ hồi mới thành lập binh chủng Mũ nâu vào năm 1960. Nhảy Dù và Biệt Động ngay từ ngày đầu đã có quá nhiều liên hệ mật thiết với nhau khi Thiếu Tá Phan Trọng Trinh (Sau này là Trung Tướng) từ Nhảy Dù về thành lập binh chủng Mũ nâu. Sau đó rất nhiều Sĩ Quan và các Hạ Sĩ Quan ưu tú, đầy kinh nghiệm chiến trường từ Mũ đỏ gia nhập Mũ Nâu. Đếm làm sao hết những Chúa tể Sơn lâm đeo băng Dù và Rừng Núi Sinh Lây trên ngực áo. Và cũng nhớ làm sao hết những Mũ đỏ gia nhập Mũ nâu, điển hình như Đại Tá Nguyễn Văn Hiệp, Trung Tá Đoàn Thi, Trung Tá Đào Văn Lượng... và còn nhiều, rất nhiều, mà Mũ đỏ nhí tôi, theo thời gian đã không thể nào nhớ hết.

Khi Sư đoàn 106 Biệt Động Quân đầu tiên được dự trù thành lập vào năm 1975, thì Đại Tá Nguyễn Thành Chuẩn, Tư Lệnh Sư đoàn tân lập cũng từ Mũ đỏ gia nhập Mũ Nâu trong những ngày đầu binh chủng khi còn là Tham Mutu Trưởng BCH Trung Ương BĐQ và là Chỉ Huy Trưởng BĐQ Quân Đoàn III.

“Hoàng Tử” Đỗ Kế Giai, Thiếu Tướng Chỉ Huy Trưởng cuối cuối của Binh Chủng Mũ Nâu cũng là vị Tiểu đoàn Trưởng khét tiếng của TD6ND, một trong những Tiểu đoàn thiện chiến Mũ đỏ đầu tiên của quân đội Việt Nam.

Chính vì có chung nhiều cấp chỉ huy, chung áo trận hoa rừng, gần chung hai màu mũ. Máu Đỏ hoa Dù, máu từ tìm ra nuôi cơ thể, máu nâu đậm Biệt động, máu máu từ cơ thể trở lại về tìm.

Vì chung cấp chỉ huy, chung huyết thống binh chủng, nên Mũ đỏ, Mũ nâu có rất nhiều điểm giống nhau về chiến thuật. Với truyền thống hào hùng, hãnh diện của hai màu mũ, và lối đánh tốc chiến tốc thắng, xung phong chiếm lĩnh trận địa ngay từ tiếng súng đầu tiên, nên cả hai binh chủng đã đạt được nhiều chiến thắng lẫy lừng trong Quân sử.

Chuyện của những người lính Mũ đỏ, Mũ nâu làm kẻ thù tránh mặt kiêng tên trên khắp các chiến trường thì quá nhiều, kể làm sao cho hết.

Nội viết về những chiến công của 65 Chúa Tể sơn lâm cùng Khóa 19 Võ Bị của Mũ đỏ nhí tôi, điển hình như Cọp ba đầu Đỗ Mười, Cọp Xám Đình Trọng Cường, cọp “SS” Trần Tiến San, Hống Khắc Trân, Võ Mộng Thúy, Vũ Đình Khang, Đông đăng Khoa ... cũng đã tốn cả trăm trang giấy. Hướng chi kể tới các Niên Trưởng, Niên đệ Mũ Nâu với biết bao nhiêu chiến tích lẫy lừng, vang dội khắp bốn Quân khu thì Mũ đỏ nhí tôi biết viết sao cho đủ cho vừa.

Xin cảm ơn Ông Tổng Hội Trưởng Biệt Động Quân Trần Tiến San, đã cho Mũ đỏ tôi được thấp nén hương lòng, ngời viết tâm tình để tưởng nhớ bạn bè. Tưởng nhớ những đồng đội Mũ đỏ, Mũ Nâu đã nằm lại ở đất núi Hạ Lào, Khe Sanh. Xương thịt,

máu huyết anh em rã nát ở Bình Giả, Đồng Xoài. Đã cho Mũ đỏ tôi nhớ tiếng quân hò, quân reo quanh tiền đồn Ben Hét, Tổng Lê Chân. Nhớ tiếng gió hú trên đỉnh Chu Prong, nhớ tiếng sóng hờn ngoài sông Mỹ Chánh. Nhớ Nâu, Đỏ nằm lại Trị Thiên. Nhớ Đỏ, Nâu ngủ yên An Lộc..!

Ngày Chiến sỹ trận vong năm nay, đâu đâu người ta cũng cờ sí hoa kèn, nhang khói để tưởng nhớ những chiến sỹ vị quốc vong thân. Chỉ riêng bên góc trời quê Mẹ, từ khi đất nước đổi thay, có còn ai nhớ đến ngày Chiến sỹ trận vong!

Xin thấp nén hương ở tận đáy lòng để tưởng nhớ tất cả những chiến hữu đã nằm yên nghỉ đâu đó trên khắp các nẻo đường quê Mẹ, trong cuộc chiến Việt Nam.

Thoáng thời gian đã hơn phần tư thế kỷ, bức tượng người lính Biệt động trước Trung Tâm Dục Mỹ. Pho tượng “Thương Tiếc” sừng nghỉ ngang mũi của anh lính Dù ngay trước nghĩa trang Quân đội Biên Hòa dù nay đã không còn, nhưng chắc hẳn vẫn hẳn sâu đâu đó trong tâm tưởng những người lính Mũ đỏ, Mũ nâu!

Một ngày Mũ nâu, Mũ đỏ là một đời Mũ đỏ Mũ nâu, dù căn cước quân nhân, đời lính, huy chương nay đã ngã bụi thời gian và chỉ còn là những vầng son dĩ vãng... Nhưng sao mỗi lần nhắc, mỗi lần viết, mỗi lần nghe, vẫn thấy ấm lòng, như Hồn lính vẫn luẩn khuất đâu đây! Phải chăng “ Người lính già không bao giờ chết, họ chỉ nhạt nhòa, phai nhạt theo thời gian”

